

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 127

Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (25)

Khi ấy, Đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thiện nam, thiện nữ ấy vì sao biết có chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Quang, trời Thiểu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiểu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiểu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh và vô lượng các chúng Rồng, Dược-xoa, Kiền-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hồ-lạc-già, Nhân phi nhân... khác, đầy đủ oai đức lớn, ở trong thế giới ba lần ngàn này và vô biên thế giới khác trong mười phương, đi đến chỗ ấy chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã được sao chép, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chấp tay đi nhiễu theo phía bên phải, hoan hỷ hộ niệm?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên đế Thích:

–Này Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ, nếu thấy chỗ tôn trí Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu ấy có ánh sáng màu nhiệm, hoặc nghe ở nơi ấy có mùi hương lạ phảng phất, hoặc tiếng nhạc trời thì nên biết, khi ấy có các trời, rồng... nơi thần lực oai đức lớn lao sung mãn, đi đến chỗ đó, chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã được sao chép, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chấp tay đi nhiễu theo phía bên phải, hoan hỷ hộ niệm.

Lại nữa Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ ấy tu hạnh thanh tịnh nhiệm mầu, làm trang nghiêm, tinh khiết nơi đó, luôn chí tâm cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy, thì nên biết, bấy giờ có các chúng trời, rồng... với thần lực oai đức lớn lao, sung mãn, đi đến nơi đó chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã được sao chép, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chấp tay đi nhiễu theo phía bên phải, hoan hỷ hộ niệm.

Này Kiều-thi-ca, do các chúng trời, rồng... với đầy đủ oai đức thần lực lớn lao sung mãn như vậy, đi đến chốn ấy, nên nơi đó các hàng tà thần, ác quỷ thấy đều kinh khiếp lui tránh không dám ở lại. Do nhân duyên này nên các thiện nam, thiện nữ ấy, tâm liền mở rộng, những thiện nghiệp đã tu càng thêm tăng trưởng, tất cả việc làm đều không trở ngại. Vì vậy cho nên, Kiều-thi-ca, nếu muốn tôn trí Bát-nhã ba-la-mật-đa này ở nơi nào thì chung quanh nơi ấy phải dọn dẹp vật bất tịnh, quét dọn sạch sẽ, rải nước thơm, trải bảo tòa rồi mới tôn trí. Xong đốt hương, rải hoa, treo lọng dây, trang trí xen kẽ cờ phướn báu, chuông gió ở trong đó. Rồi, dùng y phục, anh lạc, vàng bạc, đồ báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay đèn sáng, vô lượng các thứ đẹp đẽ trang trí nơi ấy. Nếu thường cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế liền có vô lượng chúng trời, rồng... đầy đủ oai đức thần lực lớn lao sung mãn đi đến nơi đó, chiêm ngưỡng, lễ bái, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã được sao chép, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chấp

tay đi nhiều theo phía bên phải, hoan hỷ hộ niệm.

Lại nữa Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ ấy, nếu thường cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy thì thân tâm không mệt mỏi, thân tâm an lạc, thân tâm nhẹ nhàng, thân tâm điều hòa, thân tâm an ổn, gắn chặt tâm vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì đêm ngủ không có ác mộng, chỉ thấy mộng lành, đó là thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thân sắc vàng, đầy đủ ba mươi hai tướng Đại tượng phu, tám mươi vẻ đẹp kèm theo, viên mãn trang nghiêm, phóng hào quang lớn, chiếu khắp tất cả, các hàng Thanh văn, Bồ-tát vây quanh trước sau, thân ở trong chúng ấy, nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng năm loại mắt, sáu phép thần thông. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Nghe Phật nêu giảng pháp tương ứng quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng Thánh đế khổ, Thánh đế tập,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thánh đế diệt, Thánh đế đạo. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng năm loại mắt, sáu phép thần thông. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Lại nghe phân biệt về nghĩa của pháp tương ứng quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Hoặc ở trong mộng thấy cây Bồ-đề, thân nó cao lớn, trang trí bằng các thứ báu, thấy Đại Bồ-tát hướng đến cây Bồ-đề, ngồi kiết già, hàng phục ma oán, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân nhiệm mầu, độ vô lượng chúng sinh. Lại thấy vô lượng trăm ngàn ức ức Đại Bồ-tát cùng tụ hội luận thuyết các thứ pháp nghĩa, đó là nên tạo mọi sự thành tựu cho hữu tình như vậy, nên làm nghiêm tịnh cõi Phật như vậy, nên hàng phục ma quân như vậy, nên tu hạnh Bồ-tát như vậy, nên thu nhiếp giữ lấy trí Nhất thiết trí như vậy. Hoặc lại mộng thấy vô lượng trăm ngàn ức ức Phật ở phương Đông, cũng nghe âm thanh, đó là thế giới ấy, tên Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy, biết bao trăm ngàn ức ức Đại Bồ-tát, biết bao trăm ngàn ức ức đệ tử Thanh văn, cung kính vây quanh, vì họ thuyết pháp. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên dưới đều cũng như vậy. Hoặc lại mộng thấy vô lượng trăm ngàn ức ức Phật ở phương Đông, nhập Niết-bàn, thấy tất cả Phật nhập Niết-bàn rồi, mỗi vị Phật đều có thí chủ cúng dường xá-lợi, dùng bảy báu thượng diệu, xây dựng vô lượng trăm ngàn ức ức bảo tháp. Lại ở nơi tất cả các bảo tháp đều dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột... bậc nhất, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, trải qua vô lượng kiếp, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên dưới, cũng lại như vậy.

Này Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ ấy thấy hình tướng của các mộng lành như vậy, hoặc ngủ, hoặc thức, thân tâm luôn an lạc; chư Thiên, Thần... luôn cho thêm tinh lực, khiến họ tự biết thân thể nhẹ nhàng. Do nhân duyên ấy, chẳng tham đắm nhiều về ăn uống, thuốc men, y phục, đồ nằm, đối với bốn sự cúng dường tâm luôn coi nhẹ. Như vị sư tu pháp Du-già nhập định thắng diệu; do sức định ấy, thân tâm tươi nhuận; ra khỏi định rồi đối với các món ăn ngon, tâm luôn coi nhẹ. Việc này cũng vậy. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì thiện nam, thiện nữ ấy do tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ-tát, Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân..., những vị đầy đủ thần lực, oai đức thù thắng ở trong thế giới ba lần ngàn này và vô biên thế giới khác trong mười phương, luôn từ bi hộ niệm dùng diệu tinh lực hỗ trợ tác động vào thân tâm, khiến ý chí họ được vững mạnh, thân thể họ luôn khỏe mạnh.

Này Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ muốn được công đức trong đời hiện tại

như vậy thì nên phát khởi tâm của trí Nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, giảng giải nêu bày, sao chép, truyền bá rộng rãi.

Này Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ tuy đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thể lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, vì các hữu tình nêu giảng, truyền bá rộng rãi, nhưng chỉ sao chép, trang trí bằng các vật báu; lại dùng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng diệu, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả các vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen thì cũng được công đức như trước đã nói. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì thiện nam, thiện nữ ấy có khả năng tạo được lợi ích rộng rãi, đem lại vô lượng an lạc cho các chúng sinh.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ lấy tâm của trí Nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, vì các hữu tình, nêu giảng, truyền bá rộng rãi, hoặc lại sao chép, trang trí bằng các vật báu, rồi dùng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng diệu, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả các vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, thì thiện nam, thiện nữ ấy, do nhân duyên này sẽ đạt được vô lượng phước đức thù thắng. Suốt cuộc đời dùng vô lượng các thứ ăn uống, y phục đồ nằm, thuốc men, đồ dùng thượng diệu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen tất cả các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử ở các thế giới trong mười phương, cũng nhiều hơn người, sau khi các đức Phật và đệ tử trong mười phương nhập Niết-bàn, vì cúng dường xá-lợi nên dùng bảy thứ báu thượng hạng xây dựng bảo tháp cao rộng trang nghiêm đẹp đẽ, lại dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột... bậc nhất, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, cũng dốc suốt cả cuộc đời, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì chư Phật và chúng đệ tử trong mười phương đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu ấy mà sinh ra.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên đế Thích:

–Này Kiều-thi-ca, giả sử xá-lợi của Phật đầy cả châu Thiệm-bộ này, lấy làm một phần. Việc sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu ấy, lấy làm một phần. Trong hai phần này, ông chọn phần nào?

Thiên đế Thích liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, giả sử xá-lợi của Phật đầy cả châu Thiệm-bộ này lấy làm một phần. Việc sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu ấy, lấy làm một phần. Trong hai phần này, theo ý con thì chọn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì con đối với xá-lợi của chư Phật chẳng phải là chẳng tin thọ, chẳng phải là chẳng ưa thích cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Nhưng xá-lợi đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa sinh ra, đều là sự tu tập hun đúc từ uy lực công đức của Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có và được tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng diệu, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, tất cả các vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Khi ấy, Cụ thọ Xá-lợi Tử nói với Thiên đế Thích:

–Này Kiều-thi-ca, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là đã chẳng thể nắm bắt, không sắc, không thấy, không một tướng đối đãi, gọi là không tướng, thì ông làm sao nắm bắt được! Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là không thủ, không xả, không tăng,

không giảm, không tụ, không tán, không lợi, không hao, không nhiễm, không tịnh. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là chẳng nhận pháp chư Phật, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng nhận pháp Bồ-tát, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng nhận pháp Độc giác, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng nhận pháp Thanh văn, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng nhận cảnh giới vô vi, chẳng bỏ cảnh giới hữu vi. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng nhận Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận pháp không bên trong, chẳng nhận pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thảng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận chân như, chẳng nhận pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận Thánh đế khổ, chẳng nhận Thánh đế tập, diệt, đạo. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận bốn Tĩnh lự, chẳng nhận bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận tám Giải thoát, chẳng nhận tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận bốn Niệm trụ, chẳng nhận bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận pháp môn giải thoát Không, chẳng nhận pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận năm loại mắt, chẳng nhận sáu phép thần thông. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận mười lực của Phật, chẳng nhận bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng.

Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận pháp không quên mất, chẳng nhận tánh luôn luôn xả. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận trí Nhất thiết, chẳng nhận trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng nhận tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận Dự lưu quả, chẳng nhận Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán quả. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận quả vị Độc giác. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận hạnh Đại Bồ-tát. Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiên đế Thích đáp lại Xá-lợi Tử:

–Bạch Đại đức, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ngài nói! Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế thật chẳng thể nắm bắt, không sắc, không thấy, không một tướng đối đãi, gọi là không tướng. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy là không giữ, không bỏ, không tăng, không giảm, không tụ, không tán, không lợi, không hao, không nhiễm, không tịnh. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là chẳng nhận pháp chư Phật, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng nhận pháp Bồ-tát, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng nhận pháp Độc giác, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng nhận pháp Thanh văn, chẳng bỏ pháp phàm phu; chẳng nhận cảnh giới vô vi, chẳng bỏ cảnh giới hữu vi. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng nhận Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận pháp không bên trong, chẳng nhận pháp không bên ngoài, pháp

không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thặng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận chân như, chẳng nhận pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận Thánh đế khổ, chẳng nhận Thánh đế tập, diệt, đạo. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận bốn Tịch lự, chẳng nhận bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận tám Giải thoát, chẳng nhận tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận bốn Niệm trụ, chẳng nhận bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận pháp môn giải thoát Không, chẳng nhận pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận năm loại mắt, chẳng nhận sáu phép thần thông. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận mười lực của Phật, chẳng nhận bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận pháp không quên mất, chẳng nhận tánh luôn luôn xả. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận trí Nhất thiết, chẳng nhận trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng nhận tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận quả Dự lưu, chẳng nhận quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận quả vị Độc giác. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận hạnh Đại Bồ-tát. Bạch Đại đức, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng nhận quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Đại đức, nếu đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa có khả năng nhận biết như thế, thì là đã nắm bắt đúng Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu, cũng là tu hành đúng Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu chẳng theo hai nẻo, không có hai tướng. Như vậy, Tịch lự, Tịch tấn, An nhẫn, Tịch giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cũng chẳng theo hai nẻo, không có hai tướng.

Bấy giờ, Phật khen Thiên đế Thích:

–Hay thay, hay thay, như ông đã nói! Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu chẳng theo hai nẻo. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu không có hai tướng. Như vậy, Tịch lự, Tịch tấn, An nhẫn, Tịch giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cũng chẳng theo hai nẻo. Vì sao? Vì Tịch lự, Tịch tấn, An nhẫn, Tịch giới, Bồ thí ba-la-mật-đa ấy cũng không có hai tướng.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến chân như cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với chân như là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tịch lự, Tịch tấn, An nhẫn, Tịch giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến chân như cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tịch lự, Tịch tấn, An nhẫn, Tịch giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với chân

như là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến pháp giới cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với pháp giới là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến pháp giới cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với pháp giới là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến pháp tánh cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với pháp tánh là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến pháp tánh cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với pháp tánh là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến tánh không hư vọng, cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với tánh không hư vọng, là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến tánh không hư vọng, cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với tánh không hư vọng, là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến tánh chẳng đối khác cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với tánh chẳng đối khác là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến tánh chẳng đối khác cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với tánh chẳng đối khác là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến tánh bình đẳng cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với tánh bình đẳng là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến tánh bình đẳng cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với tánh bình đẳng là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến tánh ly sinh cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với tánh ly sinh là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến tánh ly sinh cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với tánh ly sinh là không hai, không hai phần.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến định pháp cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với định pháp là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến định pháp cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với định pháp là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến trụ pháp cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với trụ pháp là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến trụ pháp cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với trụ pháp là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến thật tế cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với thật tế là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến thật tế cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với thật tế là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến cảnh giới hư không cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với cảnh giới hư không là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến cảnh giới hư không cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với cảnh giới hư không là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có hai tướng tức là muốn khiến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cùng với cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là không hai, không hai phần.

Này Kiều-thi-ca, có những kẻ muốn khiến Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng tức là muốn khiến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cùng với cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là không hai, không hai phần.

Bấy giờ, Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian đều nên chí thành lễ bái, đi nhiễu theo phía bên phải, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Vì tất cả chúng Đại Bồ-tát đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế mà tinh cần tu học, đã chứng, sẽ chứng, đang chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, như con ngời trong điện Thiện pháp ở cõi trời Ba mươi ba, trên tòa Thiên đế, vì các chúng trời, nêu giảng chánh pháp. Khi ấy có vô lượng các Thiên

tử... đi đến chỗ con, để nghe con nói, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, đi nhiều theo phía bên phải, lễ bái, chấp tay lui ra. Khi con không ở đấy, các Thiên tử... cũng đi đến, tuy chẳng thấy con vẫn xem như khi có con ở đó, cung kính cúng dường, hoặc nói, chỗ này là tòa ngời của Thiên đế Thích, vì chư Thiên... mà thuyết pháp, chúng ta nên xem như Thiên chủ có mặt, cúng dường, đi nhiều theo phía bên phải lễ bái, lui ra.

Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, nếu có người sao chép, thọ trì, đọc tụng, vì các hữu tình nêu giảng, truyền bá rộng rãi thì nên biết ngay ở chỗ ấy có vô lượng vô số chúng Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân... ở cõi này và vô biên thế giới khác trong mười phương đều đến đông đủ, dù không có người nói, nhưng vì kính trọng pháp nên cũng ở nơi đó, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, lễ bái lui ra. Vì sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế mà được sinh; tất cả chúng Đại Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn và các hữu tình, với đầy đủ sự an lạc thù thắng đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế mà được sinh khởi; xá-lợi Phật cũng do Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế mà được nhuận công đức, được cúng dường.

Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế cùng với các hạnh Đại Bồ-tát và sự chứng đắc của trí Nhất thiết trí là nhân, là duyên, là nơi nương tựa, là khả năng dẫn phát.

Bạch Thế Tôn, do duyên cơ ấy mà con nói: Giả sử xá-lợi Phật đầy khắp châu Thiệm-bộ này, lấy làm một phần; sự sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, lại lấy làm một phần. Trong hai phần này, con chỉ chọn Bát-nhã ba-la-mật-đa như ấy.

Bạch Thế Tôn, nếu con khi đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu này, thọ trì, đọc tụng, nhớ nghĩ đúng đắn, vì tâm khế hợp với pháp, nên hoàn toàn chẳng thấy có các tướng sợ hãi. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu, không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên Tĩnh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo

cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên năm loại mắt, sáu phép thần thông cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên hạnh Đại Bồ-tát cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên quả vị Giác ngộ cao tột cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, cho nên tất cả pháp cũng không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, nếu Bát-nhã ba-la-mật-đa này có tướng, có trạng, có ngôn, có thuyết, chẳng phải không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết thì lẽ nào Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác lại biết tất cả pháp là không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, vì các hữu tình thuyết giảng tất cả pháp là không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bạch Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết, chẳng phải có tướng, có trạng, có ngôn, có thuyết, cho nên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết tất cả pháp là không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, vì các hữu tình thuyết giảng tất cả pháp là không tướng, không trạng, không ngôn, không thuyết.

Bạch Thế Tôn, cho nên Bát-nhã ba-la-mật-đa, đáng được nhận lãnh vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng diệu, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, tất cả các vật hiện có của tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian đem đến cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, tư duy đúng lý, vì các hữu tình, nêu giảng, truyền bá rộng rãi, hoặc lại sao chép, trang trí bằng nhiều vật báu, rồi dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, tất cả các vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen thì các thiện nam, thiện nữ ấy nhất định chẳng đọa vào các nẻo địa ngục bàng sinh, quỷ giới, nơi biên địa chỗ không tin Phật, chốn ác kiến, chẳng rơi vào bậc Thanh văn và Độc giác, quyết hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thường thấy chư Phật luôn nghe chánh pháp, chẳng lìa bạn lành, làm nghiêm tịnh cõi Phật, tạo mọi thành tựu cho hữu tình, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn và chúng Đại Bồ-tát, thường đem vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng mà cúng dường.

Bạch Thế Tôn, giả sử xá-lợi Phật đầy cả thế giới ba lần ngàn này, lấy làm một phần; sự sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế lại lấy làm một phần. Trong hai phần này, con chỉ chọn Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy. Vì sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và xá-lợi Phật trong thế giới ba lần ngàn đều từ Bát-nhã ba-la-mật-đa mà sinh ra. Lại nữa, xá-lợi Phật trong thế giới ba lần ngàn đều do uy lực công đức đã tu tập huân đức Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có, nên được Trời, Người, A-tố-lạc... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Do nhân duyên ấy, nên các thiện nam, thiện nữ cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen xá-lợi Phật, nhất định chẳng bị đọa vào ba đường ác, thường sinh vào cõi trời, người, hưởng mọi sự an lạc, giàu sang, tự do theo ý muốn, nương pháp của ba thừa, thẳng đến Niết-bàn.

Bạch Thế Tôn, hoặc thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc thấy sự sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu, hai công đức ấy bằng nhau không khác. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế cùng với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là bằng nhau, không hai, không hai phần.

Bạch Thế Tôn, hoặc có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ ở ba thời để chỉ dẫn, vì các hữu tình, nêu bày chánh pháp, đó là Khế kinh, Ứng tụng, Ký biệt, Phúng tụng, Tự thuyết, Nhân duyên, Bản sự, Bản sinh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ, Luận nghị. Hoặc các thiện nam, thiện nữ, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này thọ trì, đọc tụng, vì người khác giảng giải rộng khắp, thì hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì hoặc là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia, hoặc ba thời chỉ dẫn, hoặc đã nêu bày mười hai bộ loại giáo pháp tất cả đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa mà sinh ra.

Bạch Thế Tôn, hoặc tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ ở ba thời để chỉ dẫn trong mười phương thế giới như cát sông Hằng trụ ở ba thời để chỉ dẫn, vì các hữu tình,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tuyên thuyết chánh pháp, đó là Khế kinh, Ứng tụng, Ký biệt, Phúng tụng, Tự thuyết, Nhân duyên, Bản sự, Bản sinh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ, Luận nghị. Hoặc thiện nam, thiện nữ, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này thọ trì, đọc tụng, vì người khác giảng giải rộng khắp, thì hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì hoặc tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong mười phương thế giới như cát sông Hằng, hoặc trụ ở ba thời để chỉ dẫn, hoặc nêu bày mười hai bộ loại giáo pháp, đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa mà sinh ra.

Bạch Thế Tôn, hoặc các thiện nam, thiện nữ dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng diệu, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, tất cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong mười phương thế giới như cát sông Hằng. Hoặc có thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng diệu, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, tất cả các vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, thì hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa mà sinh ra.

